TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 38/2018/QĐST-HNGĐ *Hưng Hà, ngày 28 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Trà A, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Th.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Th.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Trà A và anh Phạm Văn T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Trà A và anh Phạm Văn T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị A, anh T có 02 con chung là Phạm Thị Phương A1, sinh ngày 21-12-2008 và Phạm Phương A2, sinh ngày 23-10-2013. Anh T, Chị A thỏa thuận để chị A trực tiếp nuôi cháu Phương A1, anh T trực tiếp nuôi

cháu Phương A2, không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con. Chị A, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Chị A, anh T không có tài sản gì chung.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trà A tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị A đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005078 ngày 09-3-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Hoàn trả lại chị A 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND thị trấn H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2018/QĐST-HNGĐ	*Hưng Hà, ngày 09 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2018 giữa:

-*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Xuân Du, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn Nội Thôn, xã Tây Đô, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

-*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Tuyết Thanh, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn Bổng Thôn, xã Hòa Bình, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 - Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:*** Anh Nguyễn Xuân Du và chị Nguyễn Thị Tuyết Thanh.

2. ***Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

- Về hôn nhân**:** Anh Nguyễn Xuân Du và chị Nguyễn Thị Tuyết Thanh thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Xuân Du và chị Nguyễn Thị Tuyết Thanh có một con chung là Nguyễn Bảo Hân, sinh ngày 26-11-2012. Anh Du và chị Thanh thỏa thuận để chị Thanh trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Du tự nguyện góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Thanh mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 02-2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Du được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Anh Du và chị Thanh không có tài sản gì chung.

- Về án phí: Anh Nguyễn Xuân Du tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Du phải chịu 150.000 đồng tiền án phí góp cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Du đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005038 ngày 19-01-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Tr- ờng hợp quyết định này đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã Tây Đô;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hà

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐST-HNGĐ	*Hưng Hà, ngày 07 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 334/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2017 giữa:

-*Nguyên đơn:* Chị Hà Thị Lâm, sinh năm 1993.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phương La 2, xã Thái Phương, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Tạm trú: Thôn Trung Thôn 2, xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

-*Bị đơn:* Anh Trần Văn Trung, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Phương La 2, xã Thái Phương, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 - Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:*** Chị Hà Thị Lâm và anh Trần Văn Trung.

2. ***Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

- Về hôn nhân**:** Chị Hà Thị Lâm và anh Trần Văn Trung thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Hà Thị Lâm và anh Trần Văn Trung có một con chung. Chị Lâm và anh Trung thỏa thuận để chị Lâm trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Hoàng Sơn, sinh ngày 02-01-2014, anh Trung không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lâm. Anh Trung được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Anh Trung và chị Lâm không có tài sản gì chung.

- Về án phí: Chị Hà Thị Lâm tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Lâm đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005018 ngày 26-12-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Trả lại chị Lâm 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã Thái Phương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hà

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2018/QĐST-HNGĐ	*Hưng Hà, ngày 05 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2018 giữa:

-*Nguyên đơn:* Anh Hoàng Văn Thái, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Tuy Lai, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

-*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1996.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tuy Lai, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Tạm trú: Thôn Đoan Bản, xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 - Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:*** Anh Hoàng Văn Thái và chị Nguyễn Thị Thảo.

2. ***Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

***- Về hôn nhân*:** Anh Hoàng Văn Thái và chị Nguyễn Thị Thảo thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Hoàng Văn Thái và chị Nguyễn Thị Thảo có một con chung. Anh Thái và chị Thảo thỏa thuận để anh Thái trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Minh Tú, sinh ngày 10-4-2016, chị Thảo không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Thái. Chị Thảo được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Anh Thái và chị Thảo không có tài sản gì chung.

- Về án phí: Anh Hoàng Văn Thái tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Thái đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005035 ngày 16-01-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Trả lại anh Thái 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã Minh Khai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hà